



Result List

结果列表

KAMSKY Gata (USA) - White

DING Liren (CHN) - Black
丁立人

1

0

Moves

1.	b3	g6	21.	Qe1	Qf6	41.	Rg1	Re2
2.	Bb2	Nf6	22.	Nh2	a5	42.	Rg2	Re1+
3.	g3	Bg7	23.	a4	Bg5	43.	Kh2	Bd8
4.	Bg2	d5	24.	Rg1	Ra7	44.	Nf3	Re3
5.	e3	O-O	25.	gxf5	gxf5	45.	Ne5	Bc7
6.	Ne2	c5	26.	Kh1	Kh7	46.	Rg5	h4
7.	d3	Nc6	27.	Qf2	Bh4	47.	Kg2	Re2+
8.	Nd2	Re8	28.	Qg2	Be6	48.	Kf3	Rxc2
9.	h3	e5	29.	Nxf4	Rg8	49.	Kg4	Rc3
10.	g4	d4	30.	Qe2	Rxg1+	50.	Kh5	Rxb3
11.	Bxc6	bxc6	31.	Rxg1	Bf7	51.	Rf5	Bxe5
12.	e4	h5	32.	exf5	Re7	52.	Rxe5	Rxd3
13.	f3	Nh7	33.	Qg2	Re5	53.	Re7+	Kf6
14.	Ng3	Qh4	34.	Ng6	Bxg6	54.	Rf7+	Ke6
15.	Kf2	Bh6	35.	Qxg6+	Qxg6	55.	f5+	Kd6
16.	Kg2	Ng5	36.	fxg6+	Kg7	56.	g7	Rg3
17.	Ndf1	Ne6	37.	f4	Re2	57.	Rf6+	Kd5
18.	Ne2	f5	38.	Nf3	Bf6	58.	Rg6	
19.	Bc1	Nf4+	39.	Rg2	Re3			
20.	Bxf4	exf4	40.	Nd2	Re1+			